

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHỆ
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HS-ST

Ngày: 07-7-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHỆ, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Ông Trương Văn Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thị Hải Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Kim Duy Chung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2022/TLST – HS ngày 08 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thế T – Sinh năm: 1992 tại xã ĐH, thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT: Thôn HPh, xã ĐH, thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Thế Tr (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1970;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02/7/2021, bị Chủ tịch UBND xã ĐH ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (T chấp hành xong ngày 02/10/2021).

Nhân thân: Ngày 20/5/2022, bị Công an thị xã Nghệ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tham gia giao thông đường bộ (QĐ số 000724/QĐ-XPHC)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2022 đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Thị L1 – Sinh năm: 1970; Trú tại: Thôn HPh, xã ĐH, Tx. Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Vắng)

*** Người làm chứng:** Lê Văn Đ – Sinh năm: 1991; Trú tại: Tiểu khu 1, phường HH, thị xã Nghệ, tỉnh Thanh Hóa (Vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h00' ngày 07/3/2022, Tổ công tác Công an thị xã NghS làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ dân phố 3, phường HA, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa đã dừng phương tiện kiểm tra hành chính đối với Lê Thế T, sinh năm 1992, trú tại Thôn HPh, xã ĐH, thị xã NghS. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện tay trái của T đang cầm 01 tờ tiền mệnh giá 5.000^d được gói lại, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn (*ngghi là ma túy*). Khai thác tại chỗ, T khai nhận, chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn bên trong tờ tiền là ma túy, loại Heroine, T tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thế T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ, niêm phong số ma túy, tờ tiền 5.000^d và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B1-697.33 của Lê Thế T để phục vụ công tác điều tra.

Kết luận giám định số 1009/KL-KTHS, ngày 10/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong tờ tiền mệnh giá 5.000^d giữ của Lê Thế T nêu trên là ma túy, có tổng khối lượng 0,179 gam, loại: Heroine.

Về nguồn gốc ma túy, T khai trước đó T mua của một người phụ nữ không rõ danh tính, địa chỉ tại khu vực tổ dân phố 3, phường HA, thị xã NghS vào khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, với giá 200.000^d để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, trên đường về thì bị Công an thị xã NghS kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Về người bán ma túy, do T khai không quen biết, không rõ danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Về vật chứng vụ án: Thông qua bắt người phạm tội quả tang Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng, tài sản, đồ vật, gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha đen bạc, biển kiểm soát 36B1-697.33, số máy: 12E2993498, số khung: BY193450. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của bà Nguyễn Thị L (mẹ của T); việc T lấy xe đi mua ma túy bà Lan không biết nên không vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe đã vi phạm Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cùng phương tiện là chiếc xe mô tô nêu trên đến Công an thị xã NghS để xử lý hành chính theo quy định.

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000^d được gói lại, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn.

(Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định gồm toàn bộ vỏ bao mở niêm phong và 0,154 gam chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn (*kết quả giám định là Heroine*). Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T1, Nguyễn Minh Ng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận lại đối tượng giám định ngày 10/3/2022).

Số vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số: 87/CT – VKSNS ngày 07/6/2022 của VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Thế T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Lê Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Thế T là từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 07/3/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Đối với 01 phong bì do phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Như Ng, Lê Minh T1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,154g (*Không thấy một nắm tư gam*) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là mẫu vật còn lại sau giám định đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền

(Theo phiếu nhập kho số NK2022/80 ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa).

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha đen bạc, biển kiểm soát 36B1-697.33, số máy: 12E2993498, số khung: BY193450, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của bà Nguyễn Thị L (mẹ của T); việc T lấy xe đi mua ma túy bà Lan không biết nên không vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe đã vi phạm Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cùng phương tiện là chiếc xe mô tô nêu trên

đến Công an thị xã NghS để xử lý hành chính theo quy định nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo thống nhất với tội danh mà VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa truy tố, không có tranh luận gì. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã NghS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã NghS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Lê Thế T khai nhận: Hồi 14h00' ngày 07/3/2022, tại tổ dân phố 3, phường HA, thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa, Lê Thế T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,179 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị xã NghS phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại CQĐT, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS..

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng sâu sắc đến sức khỏe của bản thân và ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hiện nay, tình trạng những thanh niên có tuổi đời còn rất trẻ nhưng đã sớm bỏ học, chơi bời lêu lổng và lún sâu vào con đường nghiện ngập ma túy đang có chiều hướng gia tăng. Loại chất ma túy mà những đối tượng này sử dụng ngày càng đa dạng, trong đó có Heroine. Ma túy còn được xem là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm

khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình là cần thiết.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận bản thân mới sử dụng chất ma túy thời gian gần đây là do bị bạn bè xấu lôi kéo, chất ma túy mà bị cáo sử dụng là Heroine. Thiết nghĩ, bị cáo là một nam thanh niên đang trong độ tuổi lao động, bố bị cáo đã mất sớm, bị cáo là anh cả trong gia đình nhưng lại không biết tu chí, cùng phụ với mẹ để chăm lo cho các em mà lại lao vào con đường tệ nạn để rồi phạm tội. Nên cần áp dụng Điều 38 của BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ TNHS lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Đó là, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì do phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Như Ng, Lê Minh T1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,154g (*Không thấy một nắm tur gam*) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 5.000^d (*Năm nghìn đồng*). Đây là tờ tiền mà bị cáo dùng để gói số ma túy khi bị bắt. Tờ tiền đang có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho số NK2022/80 ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa).

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha đen bạc, biển kiểm soát 36B1-697.33, số máy: 12E2993498, số khung: BY193450, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản của bà Nguyễn Thị L (mẹ của T); việc T lấy xe đi mua ma túy bà Lan không biết nên không vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe đã vi phạm Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cùng phương tiện là chiếc xe mô tô nêu trên

đến Công an thị xã NghS để xử lý hành chính theo quy định nên HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng.....". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo hiện tại không có nghề nghiệp, không có thu nhập, bị cáo lại đang bị tạm giam. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Buộc bị cáo Lê Thế T phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”⁴.

- Xử phạt: Lê Thế T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 07/3/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Như Ng, Lê Minh T1 và các hình dấu của phòng KTHS – Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,154g (*Không thấy một nắm tư gam*) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước tở tiền mệnh giá 5.000^d (*Năm nghìn đồng*).

(*Theo phiếu nhập kho số NK2022/80 ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã NghS, tỉnh Thanh Hóa*).

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Thế T phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã NghS;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã NghS;
- Nhà tạm giữ - CA thị xã NghS;
- Chi cục THADS thị xã NghS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Nga